|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH ĐỒNG THÁP | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: 37/HD-SGDĐT | *Đồng Tháp, ngày 11 tháng 3 năm 2021* |

**HƯỚNG DẪN**

**Lựa chọn sách giáo khoa cấp Tiểu học kể từ năm học 2021 - 2022**

**A. CĂN CỨ XÂY DỰNG HƯỚNG DẪN**

Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về đổi mới chương trình, sách giáo khoa (SGK) giáo dục phổ thông; Nghị quyết số 51/2017/NQ14 ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam điều chỉnh lộ trình thực hiện chương trình, SGK giáo dục phổ thông mới theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông;Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn việc lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông (Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT);

Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Uỷ ban nhân dân (UBND) tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Quy định phân cấp, phân công về quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, các Hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2019 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc Triển khai thực hiện đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông;

Quyết định số 276/QĐ-UBND-HC ngày 10 tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành tiêu chí lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông.

**B. NỘI DUNG**

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

**1. Mục tiêu**

Lựa chọn 01 hoặc một số SGK cho mỗi môn học, hoạt động giáo dục ở mỗi khối lớp phù hợp, thực hiện tốt việc triển khai thực hiện đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh theo đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT.**2. Yêu cầu**

Lựa chọn SGK đáp ứng tốt cho việc triển khai thực hiện đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh. Đó là SGK đạt những yêu cầu cụ thể sau:

- SGK lựa chọn phải là SGK được Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt.

- Đảm bảo chọn một hoặc một số SGK cho mỗi môn học, hoạt động giáo dục ở một khối lớp.

- Đảm bảo hiệu quả và phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của tỉnh, phù hợp năng lực học tập của học sinh, sử dụng ổn định, tránh lãng phí.

- Tổ chức lựa chọn SGK công khai, minh bạch, đúng pháp luật và SGK được lựa chọn phải đảm bảo nguồn cung ứng theo nhu cầu của các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn.

**3.** **Thẩm quyền quyết định lựa chọn sách giáo khoa**

Trên cơ sở kết quả lựa chọn SGK của các Hội đồng do Sở GDĐT đề xuất, UBND Tỉnh quyết định phê duyệt danh mục SGK để sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn.

**II. HỘI ĐỒNG LỰA CHỌN SÁCH GIÁO KHOA**

**1. Hội đồng lựa chọn**

Hội đồng lựa chọn SGK của cơ sở giáo dục phổ thông (sau đây gọi là Hội đồng) do UBND Tỉnh thành lập, giúp UBND Tỉnh tổ chức lựa chọn SGK.

Người đã tham gia biên soạn, thẩm định SGK của các nhà xuất bản không được tham gia Hội đồng.

**2. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng**

- UBND Tỉnh quyết định thành lập Hội đồng.

- Tham mưu, đề xuất UBND Tỉnh lựa chọn SGK trong danh mục đã được Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt.

- Lựa chọn SGK theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT; quy định cụ thể tiêu chí lựa chọn SGK của UBND Tỉnh và các quy định tại Hướng dẫn này.

- Chịu trách nhiệm về nội dung và chất lượng của việc tham mưu, đề xuất danh mục SGK lựa chọn để sử dụng với UBND Tỉnh.

- Báo cáo UBND Tỉnh về quá trình thực hiện nhiệm vụ và việc tiếp thu ý kiến đề xuất lựa chọn SGK của các cơ sở giáo dục phổ thông.

- Tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

**3. Cơ cấu, thành phần Hội đồng**

Cơ cấu Hội đồng gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thư ký và các Uỷ viên. Thành phần:

- Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc hoặc Phó Giám đốc Sở GDĐT.

- Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Giám đốc Sở GDĐT hoặc lãnh đạo phòng chuyên môn của Sở GDĐT.

- Thư ký Hội đồng là chuyên viên phòng chuyên môn của Sở GDĐT hoặc chuyên viên Phòng GDĐT cấp huyện hoặc lãnh đạo cơ sở giáo dục phổ thông.

- Uỷ viên Hội đồng là lãnh đạo, chuyên viên phòng chuyên môn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT; lãnh đạo, tổ trưởng tổ chuyên môn, giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông thuộc các khu vực khác nhau trên địa bàn tỉnh. Đối với Uỷ viên là giáo viên phải có ít nhất 05 (năm) năm giảng dạy tại các cơ sở giáo dục phổ thông.

Mỗi môn học thành lập 01 (một) Hội đồng, số lượng thành viên Hội đồng là số lẻ, tối thiểu là 15 (mười lăm) người, trong đó có ít nhất 2/3 (hai phần ba) số thành viên là tổ trưởng tổ chuyên môn và giáo viên đang trực tiếp giảng dạy môn học đó.

**4.** **Nhiệm vụ, quyền hạn các thành viên Hội đồng**

a) Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng

- Chịu trách nhiệm trước UBND Tỉnh về hoạt động của Hội đồng, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động của Hội đồng.

- Phân công nhiệm vụ của Phó Chủ tịch Hội đồng, Thư ký Hội đồng và các Uỷ viên Hội đồng.

- Xử lý theo thẩm quyền và kiến nghị với UBND Tỉnh xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình lựa chọn SGK.

- Cung cấp SGK, tài liệu, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên lựa chọn SGK.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động của Hội đồng; tổng hợp biên bản và hồ sơ lựa chọn của Hội đồng.

- Uỷ quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng một số nội dung công việc cụ thể. Nội dung uỷ quyền được thể hiện bằng văn bản và được lưu trong hồ sơ làm việc của Hội đồng.

- Chịu trách nhiệm giải trình về quyết định lựa chọn SGK của Hội đồng.

- Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định tại điểm d mục 4 này.

b) Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng

- Chịu trách nhiệm về các nội dung công việc do Chủ tịch Hội đồng phân công.

- Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định tại điểm d mục 4 này.

c) Nhiệm vụ và quyền hạn của Thư ký Hội đồng

- Giúp Chủ tịch Hội đồng chuẩn bị nội dung, xây dựng chương trình làm việc của Hội đồng theo kế hoạch.

- Lập biên bản tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, trung thực của nội dung biên bản.

- Chuyển biên bản và toàn bộ hồ sơ lựa chọn của Hội đồng cho Chủ tịch Hội đồng.

- Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định tại điểm d mục 4 này.

d) Nhiệm vụ và quyền hạn của các Uỷ viên

- Được quyền yêu cầu cung cấp đầy đủ các SGK được Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt và tài liệu liên quan để phục vụ cho việc lựa chọn.

- Nghiên cứu tiêu chí lựa chọn SGK, các SGK và tài liệu liên quan do Hội đồng cung cấp; tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng.

- Có văn bản nhận xét, đánh giá, lựa chọn SGK; có ý kiến và chịu trách nhiệm về ý kiến, nhận xét, đánh giá, lựa chọn SGK.

- Trường hợp không thể tham gia họp Hội đồng phải báo cáo và được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng, gửi văn bản nhận xét, đánh giá, lựa chọn SGK cho Chủ tịch Hội đồng trước thời điểm tổ chức cuộc họp; ý kiến bằng văn bản về việc lựa chọn SGK của Uỷ viên Hội đồng vắng mặt được tính vào kết quả lựa chọn SGK trong lần bỏ phiếu thứ nhất của Hội đồng.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

**5. Tiêu chuẩn các cá nhân tham gia Hội đồng**

- Có phẩm chất, đạo đức, tư tưởng tốt; có đủ sức khỏe tham gia lựa chọn SGK.

- Am hiểu về khoa học giáo dục, Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018 và SGK.

**6. Nguyên tắc làm việc của hội đồng**

- Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, khách quan, minh bạch, trung thực, đảm bảo công khai.

- Cuộc họp của Hội đồng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 3/4 (ba phần tư) số thành viên tham gia, trong đó có Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Thư ký Hội đồng.

- Kết quả của mỗi cuộc họp Hội đồng được lập thành biên bản, trong đó bao gồm đầy đủ các ý kiến của các thành viên và được công khai tại Hội đồng. Biên bản phải có chữ ký của tất cả thành viên của Hội đồng tham dự.

**III.** **TỔ CHỨC LỰA CHỌN SÁCH GIÁO KHOA**

**1. Tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa**

Quyết định số 276/QĐ-UBND-HC ngày 10 tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành tiêu chí lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông.

**2. Quy trình lựa chọn sách giáo khoa**

a) Nghiên cứu chương trình

Thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT.

b) Nghiên cứu sách giáo khoa

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu CTGDPT 2018, việc nghiên cứu SGK thực hiện theo các bước sau:

Bước 1. Sở GDĐT tổ chức hội nghị giới thiệu SGK đến lãnh đạo UBND và các sở ban ngành tỉnh có liên quan (Ban Tuyên giáo tỉnh, Sở Tài chính,...); UBND cấp huyện, các phòng ban có liên quan (Ban Tuyên giáo huyện, Phòng GDĐT, Phòng Tài chính,...); tất cả cán bộ quản lý, tổ trưởng, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên Tổng phụ trách Đội, giáo viên dạy các môn (Âm nhạc, Mĩ Thuật, Giáo dục Thể chất, Tiếng Anh, Tin học).

Bước 2. Tất cả cán bộ quản lý, tổ trưởng, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên Tổng phụ trách Đội, giáo viên dạy các môn (Âm nhạc, Mĩ Thuật, Giáo dục Thể chất, Tiếng Anh, Tin học) tự nghiên cứu SGK.

c) Triển khai hướng dẫn chọn sách giáo khoa

Thành phần: UBND Tỉnh, UBND cấp huyện; Các sở ban ngành tỉnh, các phòng ban cấp huyện có liên quan; Lãnh đạo Sở GDĐT, lãnh đạo, chuyên viên các Phòng Chuyên môn nghiệp vụ Sở GDĐT; Lãnh đạo, chuyên viên phụ trách Giáo dục tiểu học các Phòng GDĐT; các Hội đồng.

Nội dung: Tóm tắt tổng hợp báo cáo các hoạt động đã thực hiện; Quán triệt quy trình chọn SGK; Thảo luận.

d) Quy trình lựa chọn sách giáo khoa

Bước 1: Cơ sở giáo dục phổ thông đề xuất lựa chọn SGK

- Tất cảtổ chuyên môn tổ chức cho giáo viên nghiên cứu, thảo luận và đánh giá các SGK của môn học thuộc chuyên môn phụ trách theo tiêu chí lựa chọn SGK. Giáo viên bỏ phiếu kín lựa chọn ít nhất 01 (một) SGK cho mỗi môn học, hoạt động giáo dục, *theo Phụ lục 2*. Tổ chuyên môn báo cáo bằng văn bản (biên bản họp tổ) cho người đứng đầu cơ sở giáo dục phổ thông danh mục SGK do tổ chuyên môn đề xuất lựa chọn, có chữ ký của tổ trưởng tổ chuyên môn và các giáo viên tham gia lựa chọn, *theo Phụ lục 3.*

- Cơ sở giáo dục phổ thông tổ chức cuộc họp với thành phần dự họp gồm người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu, tổ trưởng tổ chuyên môn và đại diện Ban đại diện cha mẹ học sinh để thảo luận, đánh giá SGK trên cơ sở danh mục SGK do các tổ chuyên môn đề xuất; lựa chọn 01 (một) SGK cho mỗi môn học, hoạt động giáo dục, *theo Phụ lục 4*. Người đứng đầu cơ sở giáo dục phổ thông báo cáo về Phòng GDĐT danh mục SGK do cơ sở giáo dục phổ thông đề xuất lựa chọn, *theo Phụ lục 5*. Danh mục SGK do cơ sở giáo dục phổ thông đề xuất lựa chọn có chữ ký của người đứng đầu cơ sở giáo dục phổ thông và các tổ trưởng tổ chuyên môn.

Bước 2: Phòng GDĐT tổng hợp, báo cáo Sở GDĐT danh mục SGK được các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý đề xuất lựa chọn, sắp xếp theo thứ tự SGK có số cơ sở giáo dục phổ thông đề xuất lựa chọn từ cao xuống thấp, *theo Phụ lục 6.*

Bước 3: Sở GDĐT tổng hợp, chuyển giao cho Hội đồng danh mục SGK được các cơ sở giáo dục phổ thông đề xuất lựa chọn, sắp xếp theo thứ tự SGK có số cơ sở giáo dục phổ thông đề xuất lựa chọn từ cao xuống thấp, *theo Phụ lục 6.*

Bước 4: Hội đồng tổ chức lựa chọn SGK

- Chủ tịch Hội đồng giao cho các thành viên Hội đồng nghiên cứu, nhận xét, đánh giá SGK theo các tiêu chí lựa chọn trong thời gian ít nhất là 07 (bảy) ngày trước phiên họp đầu tiên của Hội đồng.

**-** Các thành viên Hội đồng đọc độc lập tất cả SGK.

-Các thành viên Hội đồng hoàn thành phiếu lấy ý kiến cá nhân, *theo Phụ lục 1.*

*-*Hội đồng làm việc tập trung:

+ Các cá nhân nộp phiếu lấy ý kiến cá nhân, *theo Phụ lục 1.*

+ Hội đồng tổ chức họp, thảo luận, đánh giá SGK trên cơ sở danh mục SGK do các cơ sở giáo dục phổ thông đề xuất.

+ Thảo luận và đánh giá cụ thể từng tiêu chí đối với SGK từng môn học, hoạt động giáo dục.

+ Bỏ phiếu kín lựa chọn một hoặc một số SGK cho mỗi môn học, hoạt động giáo dục, *theo Phụ lục 2.* SGK được lựa chọn phải đạt trên 1/2 (một phần hai) số phiếu đồng ý lựa chọn. Trường hợp môn học, hoạt động giáo dục không có SGK nào đạt trên 1/2 (một phần hai) số phiếu đồng ý lựa chọn, Hội đồng thảo luận và bỏ phiếu lựa chọn lại cho đến khi có ít nhất 01 (một) SGK cho mỗi môn học, hoạt động giáo dục đạt trên 1/2 (một phần hai) số phiếu đồng ý lựa chọn.

+ Hội đồng tổng hợp kết quả lựa chọn SGK thành biên bản, có chữ ký của Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thư ký và các Uỷ viên, *theo Phụ lục 7,* chuyển giao cho Sở GDĐT.

Bước 5: Sở GDĐT tổng hợp kết quả lựa chọn SGK của các Hội đồng, trình UBND Tỉnh xem xét, quyết định.

Bước 6: Căn cứ vào kết quả lựa chọn SGK của các Hội đồng do Sở GDĐT trình, UBND Tỉnh quyết định phê duyệt danh mục SGK để sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông tại địa phương.

Bước 7: Công bố danh mục SGK được phê duyệt. UBND Tỉnh đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng danh mục SGK được phê duyệt để sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông tại địa phương.

Bước 8: Sở GDĐT thông báo danh mục SGK được phê duyệt đến các cơ sở giáo dục phổ thông.

Bước 9: Trên cơ sở danh mục SGK được phê duyệt của UBND Tỉnh, các cơ sở giáo dục phổ thông phản hồi thông tin cụ thể danh mục SGK được sử dụng tại đơn vị mình, *theo Phụ lục 8* về Phòng GDĐT. Đồng thời, công bố, tuyên truyền danh mục này đến chính quyền, ban ngành địa phương, cha mẹ học sinh, học sinh.

Bước 10: Phòng GDĐT tổng hợp danh mục SGK được sử dụng tại các cơ sở giáo dục phổ thông trên bàn về Sở GDĐT, *theo Phụ lục 9.*

Bước 11: Hàng năm, các trường tổng hợp các kiến nghị của giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh việc điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK đã được UBND Tỉnh phê duyệt, Phòng GDĐT tổng hợp gửi về Sở GDĐT*.*

**IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Thực hiện theo quy định tài chính hiện hành.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Tham mưu Uỷ ban nhân dân Tỉnh

- Quyết định thành lập Hội đồng; hằng năm, thành lập mới Hội đồng, đảm bảo có ít nhất 1/3 (một phần ba) số thành viên đã tham gia các Hội đồng những năm trước đó.

- Căn cứ tiêu chí lựa chọn SGK quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT, quy định cụ thể tiêu chí lựa chọn SGK phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội địa phương và điều kiện tổ chức dạy học tại cơ sở giáo dục phổ thông.

- Chỉ đạo Sở GDĐT hướng dẫn các cơ sở giáo dục phổ thông đề xuất lựa chọn SGK và sử dụng SGK theo quy định của pháp luật.

- Báo cáo Bộ GDĐT về danh mục SGK được lựa chọn; cung cấp thông tin bằng văn bản cho các nhà xuất bản có SGK được lựa chọn về danh mục, số lượng SGK mỗi nhà xuất bản cần cung ứng chocác cơ sở giáo dục phổ thông tại địa phương cùng thời điểm công bố danh mục SGK được phê duyệt theo quy định tại Điều 9, Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT.

- Xem xét và quyết định việc điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK dựa trên báo cáo tổng hợp các kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK của các cơ sở giáo dục phổ thông. Việc điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK được thực hiện như việc lựa chọn SGK theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT.

- Bảo đảm nguồn kinh phí, cơ sở vật chất để Hội đồng và các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức lựa chọn SGK.

- Công khai, minh bạch các thông tin lựa chọn SGK và giải trình trước dư luận về quyết định lựa chọn SGK.

b) Trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ

- Giúp UBND Tỉnh tổ chức lựa chọn SGK, bao gồm các nhiệm vụ sau:

+ Căn cứ vào quy định tại Điều 3 của Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT, tham mưu UBND Tỉnh quy định cụ thể tiêu chí lựa chọn SGK.

+ Đề xuất danh sách thành viên của các Hội đồng.

+ Đề xuất kinh phí, cơ sở vật chất để Hội đồng và các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức lựa chọn SGK.

+ Tổ chức các hoạt động của Hội đồng theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT.

- Thông báo đến các cơ sở giáo dục phổ thông danh mục SGK được Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt; hướng dẫn các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức lựa chọn, đề xuất danh mục SGK.

- Thông báo đến các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý danh mục SGK được UBND Tỉnh phê duyệt và hướng dẫn sử dụng SGK theo quy định của pháp luật.

- Tổng hợp các kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK từ các cơ sở giáo dục phổ thông, báo cáo UBND Tỉnh.

**2. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

a) Tham mưu Uỷ ban nhân dân cấp huyện

- Chỉ đạo Phòng GDĐT hướng dẫn các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý đề xuất danh mục SGK; tổng hợp các kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK từ các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý.

- Bảo đảm nguồn kinh phí, cơ sở vật chất để các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức đề xuất lựa chọn SGK.

b) Trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức đề xuất lựa chọn SGK. Tổng hợp danh mục SGK được các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý đề xuất, báo cáo với Sở GDĐT.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phổ thông theo thẩm quyền quản lý thông báo danh mục SGK đã được UBND Tỉnh phê duyệt đến giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh; hướng dẫn sử dụng SGK theo quy định của pháp luật.

- Tổng hợp các kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK từ các cơ sở giáo dục phổ thông theo thẩm quyền quản lý, báo cáo Sở GDĐT.

- Đề xuất với UBND cấp huyện về kinh phí, cơ sở vật chất để các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức đề xuất lựa chọn SGK.

**3. Cơ sở giáo dục phổ thông**

- Tổ chức đề xuất lựa chọn SGK theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT.

- Thông báo danh mục SGK được UBND Tỉnh phê duyệt đến giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh.

- Sử dụng hiệu quả SGK đã được UBND Tỉnh phê duyệt trong quá trình dạy và học theo quy định của pháp luật.

- Tổng hợp các kiến nghị của giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK đã được UBND Tỉnh phê duyệt, báo cáo về Phòng GDĐT.

Trên đây là Hướng dẫn lựa chọn SGK cấp Tiểu học từ năm học 2021 - 2022. Các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc, bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các đơn vị cần báo cáo kịp thời về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Tiểu học) để được hướng dẫn./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | KT. GIÁM ĐỐC |
| - Bộ GDĐT (báo cáo);  - UBND Tỉnh (báo cáo);  - Các Phòng GDĐT (thực hiện); | **PHÓ GIÁM ĐỐC** |
| - Trường NDTKT Tỉnh (thực hiện);  - Các trường tư thục có lớp Tiểu học (thực hiện);  - Các Phòng CMNV Sở GDĐT (phối hợp); |  |
| - Giám đốc, các Phó GĐ Sở GDĐT (báo cáo); |  |
| - Website Sở GDĐT (đăng tin);  - Lưu: VT, GDTH (03b). A (01b). | **Nguyễn Minh Tâm** |